

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 162/2023/HS-PT

Ngày: 25-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hồng
Các Thẩm phán: Ông Dư Thành Trung
Ông Đỗ Mạnh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà Chu Thị Dịu - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý Số 179/2023/TLPT-HS ngày 23/8/2023 đối với bị cáo Nguyễn Minh Hoàng D, do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 78/2023/HS-ST ngày 13/7/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

*** Bị cáo bị kháng cáo:**

Họ và tên: **Nguyễn Minh Hoàng D**, sinh năm: 1971 tại Lâm Đồng; Hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn TT, xã LC, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 07/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1927 (đã chết) và con bà Trần Thị Đ, sinh năm 1934; (đã chết); gia đình có 06 anh em, lớn nhất sinh năm 1958, nhỏ nhất sinh năm 1974, bị cáo là con thứ 5 trong gia đình; vợ: Vũ Thị Quỳnh H, sinh năm 1974; con: có 03, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2005, hiện đều sinh sống tại xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bảo Lộc từ ngày 04/5/2022, đến ngày 04/9/2023 thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

Bị hại: Bà K'L, sinh năm: 1966; nơi cư trú: Thôn 1, xã Lộc Tân, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Vũ Thị Quỳnh H, sinh năm: 1974; nơi cư trú: Số 127/29 Phan Chu Trinh, phường Lộc Tiến, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Vũ Thị Quỳnh H: Ông Lê Thanh Dương - Là luật sư của Văn phòng luật sư Phước Toàn, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng. (vắng mặt, gửi luận cứ bảo vệ)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh Hoàng D có quan hệ tình cảm và sống chung như vợ chồng với K'L từ năm 2003 đến tháng 03/2020 tại thôn 1, xã Lộc Tân, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Năm 2015, ông K'Bres, bà Ka Loih là bố mẹ K'L từ Hoa Kỳ về Việt Nam sinh sống cho riêng bà K'L 01 thẻ Visa quốc tế số 4744730119806227 của Ngân hàng Bank of America và mật khẩu để K'L rút tiền trợ cấp hàng tháng khoảng 990 USD/tháng để K'L sử dụng cá nhân. Sau khi biết K'L được sở hữu riêng đối với chiếc thẻ này nên Dũng đã nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền trong tài khoản thẻ nêu trên. Thực hiện ý định Dũng đã dẫn K'L đến trước trụ ATM của Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu (ACB), Phường 1, thành phố Bảo Lộc và nói với bà K'L là trước khi rút tiền phải thực hiện 02 thao tác sau: K'L phải đưa mặt trước bản chứng minh nhân dân bản chính của bà K'L ra trước camera trong trụ ATM và K'L phải ấn vân tay của ngón tay trỏ hoặc ngón tay trái của bàn tay phải hoặc tay trái vào camera trong trụ ATM. Khi K'L thực hiện xong thì Dũng mới nhét thẻ ATM vào khe nhét thẻ của máy ATM để thực hiện thao tác rút tiền (trên thực tế thì không cần thực hiện hai thao tác này mà vẫn rút được tiền). Đồng thời Dũng nói dối với K'L là mỗi lần rút tối đa chỉ được số tiền từ 11.000.000đ đến 14.000.000đ (thực tế số tiền mỗi lần rút là được từ 19.000.000đ đến 20.000.000đ). Quá trình điều tra xác định số lần mà Dũng đã cùng với K'L đi đến trụ ATM của Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu (ACB), Phường 1, thành phố Bảo Lộc từ ngày 03/6/2018 cho đến ngày 03/4/2020 là 119 lần với số tiền là 210.000.000đ. Ngoài những lần cùng K'L đi rút tiền thì trong khoảng thời gian từ ngày 03/6/2018 đến ngày 03/4/2020 Dũng đã một mình thực hiện hành rút tiền từ tài khoản thẻ của K'L 108 lần với tổng số tiền là 272.000.000đ (Có bảng kê kèm theo). Số tiền rút được thì Dũng khai nhận đã dùng 268.000.000đ để trả tiền trả góp xe ô tô nhãn

hiệu Inova BKS 49A- 202.81 cho K'L, số tiền còn lại Dũng đã sử dụng tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 18/04/2020, K'L phát hiện trong thẻ Visa không còn tiền nên đã hỏi Dũng, Dũng đã thừa nhận hành rút tiền trong thẻ Visa của K'L nên K'L đã trình báo sự việc với cơ quan điều tra.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra sự việc bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền là 20.000.000đ, đến ngày 28/6/2022 bà Vũ Thị Quỳnh H là vợ của bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho K'L thêm số tiền là 252.000.000đ, do vậy K'L không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Cáo trạng số: 07A/CT-VKSBL ngày 22/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng truy tố Nguyễn Minh Hoàng D về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây viết tắt là BLHS 2015)

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 78/2023/HS-ST ngày 13/7/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc đã xử;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Hoàng D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Hoàng D 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/5/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 579, 580, 584, 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bà K'L có trách nhiệm trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh Hoàng D số tiền 16.000.000đ (*Mười sáu triệu đồng*) và trả lại cho bà Vũ Thị Quỳnh H số tiền 252.000.000đ (*Hai trăm năm mươi hai triệu đồng*).

Ngoài ra, bản án còn tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 20/7/2023, bị hại K'L kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo, không đồng ý về trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh Hoàng D số tiền 16.000.000đ (*Mười sáu triệu đồng*) và trả lại cho bà Vũ Thị Quỳnh H số tiền 252.000.000đ (*Hai trăm năm mươi hai triệu đồng*).

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc đã tuyên xử đối với bị cáo.

Bị hại giữ nguyên nội dung kháng cáo, tăng hình phạt đối với bị cáo, không đồng ý về trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh Hoàng D số tiền 16.000.000đ

(Mười sáu triệu đồng) và trả lại cho bà Vũ Thị Quỳnh H số tiền 252.000.000đ (Hai trăm năm mươi hai triệu đồng).

Bà Vũ Thị Quỳnh H vắng mặt, giữ nguyên yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền 252.000.000đ (Hai trăm năm mươi hai triệu đồng).

Luật sư Lê Thanh Dương bảo vệ quyền, lợi ích bà Hạnh gửi luận cứ với nội dung đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm về việc buộc bà K'L trả lại cho bà Vũ Thị Quỳnh H số tiền 252.000.000đ (Hai trăm năm mươi hai triệu đồng).

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (sau đây viết là HĐXX) nhận định như sau:

[1] Xét đơn kháng cáo của bị hại gửi đến Tòa án trong hạn luật định nên thời hạn kháng cáo của bị hại là hợp lệ, nội dung kháng cáo đề nghị tăng nặng hình phạt, không đồng ý trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh Hoàng D số tiền 16.000.000đ (Mười sáu triệu đồng) và trả lại cho bà Vũ Thị Quỳnh H số tiền 252.000.000đ (Hai trăm năm mươi hai triệu đồng).

[2] Do có quan hệ tình cảm với bà K'L và được bà K'L nhiều lần nhờ rút tiền hộ từ thẻ Visa quốc tế số 4744730119806227 của Ngân hàng Bank of America tại trụ ATM của ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu (ACB), phường 1, thành phố Bảo Lộc. Ngoài những lần cùng bà K'L đi rút tiền thì trong khoảng thời gian từ ngày 03/6/2018 đến ngày 03/4/2020 Dũng đã một mình thực hiện hành rút tiền từ tài khoản thẻ Visa quốc tế số 4744730119806227 do bà K'L sở hữu với 108 lần với tổng số tiền là 272.000.000đ mà K'L không biết. Sau khi rút được tiền thì Dũng đã dùng 268.000.000đ để trả tiền trả góp xe ô tô nhãn hiệu Inova BKS 49A - 202.81 mang tên chủ sở hữu K'L, còn lại 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) Dũng đã tiêu xài cá nhân.

Bản án sơ thẩm đã phân tích, đánh giá diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo, tuyên xử bị cáo Nguyễn Minh Hoàng D phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố

Bảo Lộc đã xét xử. Bản án sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, để xử phạt bị cáo 16 tháng tù là phù hợp, bị hại kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo là không có căn cứ, nên không chấp nhận.

[4] Xét kháng cáo của bị hại về trách nhiệm dân sự, HĐXX thấy rằng, Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000đ và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Vũ Thị Quỳnh H (vợ của bị cáo) trong quá trình điều tra đã bồi thường cho bà K'L số tiền 252.000.000đ, tổng cộng 272.000.000đ. Quá trình điều tra đã xác định bị cáo đã rút tiền từ thẻ ATM thuộc sở hữu của bị hại với tổng số tiền 272.000.000đ. Trong đó bị cáo đã đóng tiền trả góp xe ô tô thuộc quyền sở hữu của bị hại tổng số tiền 268.000.000đ, số tiền còn lại bị cáo đã chiếm đoạt là 4.000.000đ. Sau khi phạm tội, bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000đ, bà Vũ Thị Quỳnh H là vợ của bị cáo đã bồi thường cho K'L số tiền 252.000.000đ. Như vậy, K'L đã nhận từ bị cáo và gia đình bị cáo là 272.000.000đ, sau khi trừ đi khoản tiền 268.000.000đ là khoản tiền đã trả góp vào chiếc xe ô tô cho bị hại. Do tài sản này thuộc quyền sở hữu của bị hại và là nghĩa vụ của bị hại nên bản án sơ thẩm buộc bị hại có nghĩa vụ trả lại cho bà Vũ Thị Quỳnh H số tiền 252.000.000đ và trả cho bị cáo 16.000.000đ là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm bị hại không xuất trình được chứng cứ liên quan đến việc trả góp đối với số tiền 268.000.000đ nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị hại.

Từ những nhận định trên, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị hại bà K'L, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.

[5] Về án phí: Vụ án do bị hại kháng cáo nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị hại K'L, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 78/2023/HS-ST ngày 13/7/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Hoàng D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. *Về hình phạt:* Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Hoàng D 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/5/2022, đến ngày 04/9/2023 bị cáo đã thi hành xong.

3. *Về trách nhiệm dân sự:* Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 579, 580, 584, 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bà K'L có trách nhiệm trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh Hoàng D số tiền 16.000.000đ (*Mười sáu triệu đồng*) và trả lại cho bà Vũ Thị Quỳnh H số tiền 252.000.000đ (*Hai trăm năm mươi hai triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, hết thời hạn kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND TP. Bảo Lộc (04);
- VKSND TP. Bảo Lộc (01);
- Cơ quan CSĐT CA TP. Bảo Lộc (01);
- Cơ quan THAHS TP. Bảo Lộc (01);
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (03); bị hại (01);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Hữu Hồng